TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 83/2023/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1. Về con chung*:** Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn Ng có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân Th, sinh ngày 28/8/2014 và cháu Nguyễn Trần

Minh Ng, sinh ngày 04/01/2014. Chị Trần Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Nguyễn Xuân Th và cháu Nguyễn Trần Minh Ng cho đến khi con chung của anh, chị thành niên tự lập được cuộc sống. Anh Nguyễn Văn Ng phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Xuân Th và cháu Nguyễn Trần Minh Ng cho chị Trần Thị H theo định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/ một cháu; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2023 cho đến khi cháu Nguyễn Xuân Th và cháu Nguyễn Trần Minh Ng trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Ng, chị H có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị H nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng số tiền chị H phải chịu là 300.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006520 ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Yên Mô;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Mô;*
- *UBND xã Yên Thành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn